

Số: 05/BCQT-LICOGI18

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Năm báo cáo: Năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 471, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Liệt, Tp. Hà Nội, Việt Nam
(Địa chỉ cũ: Số 471, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội, Việt Nam.)
- Điện thoại: 0243.8540401, Email: licogi18.info@gmail.com,
- Vốn điều lệ: **457.397.930.000 VND** (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi bảy tỷ, ba trăm chín mươi bảy triệu, chín trăm ba mươi ngàn đồng).
- Mã chứng khoán: **L18**
- Mô hình QT công ty: ĐHCĐ, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	30/NQ-ĐHCĐ-L18	25/04/2025	Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2025 (Tổ chức trực tiếp tại Trung tâm hội nghị quốc gia)

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Báo cáo bán niên)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ (TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Xuân Hưng	Chủ tịch HĐQT kiêm PTGD	07/05/2021	
2	Ông Bùi Thanh Tuyên	Thành viên HĐQT kiêm TGD	28/04/2021	
2	Ông Đặng Văn Giang	TV HĐQT không điều hành	28/04/2021	
3	Ông Trịnh Việt Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	28/04/2021	
5	Ông Nguyễn Ngọc Chung	Thành viên HĐQT kiêm PTGD	28/04/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT (bao gồm họp trực tiếp và xin ý kiến bằng văn bản)

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp/xin ý kiến	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Xuân Hưng	26	100%	
2	Ông Bùi Thanh Tuyên	26	100%	
3	Ông Đặng Văn Giang	26	100%	
4	Ông Trịnh Việt Dũng	26	100%	
5	Ông Nguyễn Ngọc Chung	26	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

HĐQT đã thực hiện công tác giám sát và chỉ đạo Ban tổng giám đốc trong công tác quản lý và điều hành các hoạt động của công ty như sau:

3.1. Phương thức giám sát.

- Tham gia trực tiếp các cuộc họp với Ban Tổng giám đốc để soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh từng quý và lũy kế, tình hình thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT, công tác quản trị trong toàn hệ thống, nhận định những khó khăn, thuận lợi phát sinh để cùng thảo luận và thông qua các quyết định kịp thời làm cơ sở cho Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện.
- Giám sát thông qua các báo cáo định kỳ/báo cáo đột xuất, các tờ trình xin phê duyệt của Tổng giám đốc về các lĩnh vực hoạt động của công ty.
- Giám sát tình hình hoạt động của các công ty thành viên/công ty liên kết thông qua các Báo cáo và Tờ trình xin ý kiến chỉ đạo của Người đại diện quản lý vốn của Công ty.

3.2. Kết quả của hoạt động giám sát:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 25/4/2025.
- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch SXKD, phương án đầu tư năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua, triển khai công tác tổ chức thi công các công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng và an toàn.
- Ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam (CPA Việt nam) để thực hiện soát xét và kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty.
- Thông qua, chấp thuận các giao dịch với các tổ chức/cá nhân có liên quan với Công ty, bao gồm các công ty thành viên, cổ đông lớn, người nội bộ đảm bảo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty.
- Triển khai việc thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho người sở hữu chứng khoán L18 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, đăng ký lưu ký bổ sung, niêm yết bổ sung đối với chứng khoán phát hành thêm và hoàn tất việc đưa số lượng chứng khoán phát hành thêm vào giao dịch (ngày giao dịch chính thức: 22/7/2025).
- Hoàn thành việc thành lập Chi nhánh Công ty tại Hải Phòng, kiện toàn bộ máy cán bộ chủ chốt của Chi nhánh.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có tiểu ban

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2025):

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ
1.	02/NQ-HĐQT/LICOGI18	10/01/2025	Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các tổ chức có liên quan phát sinh trong năm 2025	100%

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ
2.	04/NQ-HĐQT/LICOGI18	10/01/2025	Phê duyệt phương án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công công trình	100%
3.	05/NQ-HĐQT/LICOGI18	17/02/2025	Phê duyệt giao dịch giữa Công ty LICOGI 18 với tổ chức liên quan là Công ty LICOGI 18.5.	100%
4.	07/NQ-HĐQT/LICOGI18	21/02/2025	Thông qua thời gian, địa điểm tổ chức, ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
5.	09/QĐ-HĐQT/LICOGI18	19/2/2024	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
6.	11/NQ-HĐQT/LICOGI18	24/02/2025	Phê duyệt thanh lý giao dịch giữa Công ty với tổ chức có liên quan	100%
7.	12/NQ-HĐQT/LICOGI18	27/02/2025	Phê duyệt giao dịch giữa Công ty với tổ chức liên quan là Công ty LICOGI 18.6.	100%
8.	13/NQ-HĐQT/LICOGI18	13/03/2025	Phê duyệt việc thanh lý giao dịch giữa Công ty với tổ chức liên quan là Công ty LICOGI 18.5.	100%
9.	15/NQ-HĐQT/LICOGI18	17/03/2025	Thông qua ý kiến chỉ đạo Người QLV tại Công ty LICOGI18.9 đối với việc đầu tư tài sản cố định.	100%
10.	16/NQ-HĐQT/LICOGI18	17/03/2025	Phê duyệt giao dịch với bên liên quan (Công ty VPID)	100%
11.	18/NQ-HĐQT/LICOGI18	26/03/2025	Phê duyệt giao dịch giữa Công ty với tổ chức liên quan là Công ty LICOGI 18.6 về việc ký kết hợp đồng xây dựng tại KĐT Bắc Cầu Hàn.	100%
12.	19/NQ-HĐQT/LICOGI18	26/03/2025	Phê duyệt giao dịch giữa Công ty với tổ chức liên quan là Công ty LICOGI 18.8 về việc ký kết hợp đồng xây dựng tại KĐT Bắc Cầu Hàn.	100%
13.	21/NQ-HĐQT/LICOGI18	03/04/2025	Phê duyệt giao dịch giữa Công ty với tổ chức liên quan là Công ty LICOGI 18.7.	100%
14.	22/2025/QĐ-HĐQT	04/04/2025	Cử người đại diện quản lý phần vốn của công ty tại Công ty LICOGI18.7.	100%
15.	23/NQ-HĐQT/LICOGI18	09/4/2025	Phê duyệt giao dịch vay vốn giữa Công ty với tổ chức liên quan là Công ty LICOGI 18.3.	100%
16.	25/NQ-HĐQT/LICOGI18	11/4/2025	Phê duyệt giao dịch giữa Công ty với tổ chức liên quan là Công ty LICOGI 18.1.	100%
17.	27/2025/QĐ-HĐQT	14/4/2025	Quyết định thôi làm người đại diện quản lý vốn của Công ty tại Công ty LICOGI 18.5 đối với ông Trịnh Việt Dũng	100%
18.	28/2025/QĐ-HĐQT	14/4/2025	Cử người đại diện quản lý vốn của Công ty tại Công ty LICOGI 18.5 đối với ông Nguyễn Xuân Hưng	100%
19.	32/NQ-HĐQT/LICOGI18	29/4/2025	Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	100%

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ
20.	35/NQ-HĐQT/LICOGI18	15/5/2025	Thông qua ngày ĐKCC để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	100%
21.	37/NQ-HĐQT/LICOGI18	03/6/2025	Phê duyệt đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán BCTC riêng và hợp nhất năm 2025 của công ty.	100%
22.	39/QĐ-HĐQT/LICOGI18	18/5/2024	Quyết định về công tác nhân sự tại Công ty LICOGI18.6.	100%
23.	41/NQ-HĐQT/LICOGI18	04/6/2025	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	100%
24.	45/NQ-HĐQT/LICOGI18	26/6/2025	Thông qua ý kiến chỉ đạo Người QLV tại Công ty LICOGI18.5 về việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C theo hình thức hạn mức tín dụng.	100%
25.	47/QĐ-HĐQT/LICOGI18	11/7/2025	Điều chỉnh một số nội dung của QĐ số 56/QĐ-HĐQT ngày 18/8/2020 đối với Dự án KĐT mới Bắc Cầu Hàn (giai đoạn 1)	100%
26.	48/QĐ-HĐQT/LICOGI18	11/7/2025	Điều chỉnh một số nội dung của QĐ số 83/QĐ-HĐQT ngày 30/11/2024 đối với Dự án Nhà ở thấp tầng tại khu đô thị mới Bắc Cầu Hàn (giai đoạn 1)	100%
27.	50/NQ-HĐQT/LICOGI18	14/7/2025	Phê duyệt giao dịch giữa Công ty với tổ chức có liên quan là Công ty VPID về ký kết hợp đồng chuyển nhượng QSD đất tại KĐT mới Bắc Cầu Hàn	100%
28.	52/NQ-HĐQT/LICOGI18	16/7/2025	Thông qua nội dung chỉ đạo người QLV tại Công ty LICOGI 18.3 về phương án vay vốn lưu động tại Ngân hàng MB-CN Hưng yên	100%
29.	54/QĐ-HĐQT/LICOGI18	21/7/2025	Điều chỉnh nội dung địa chỉ đối với Dự án KĐT số 1 Huống Thượng tại QĐ số 12/QĐ-HĐQT ngày 19/02/2024 do thay đổi địa giới hành chính	100%
30.	55/NQ-HĐQT/LICOGI18	21/7/2025	Phê duyệt giao dịch giữa Công ty với tổ chức có liên quan là Công ty LICOGI 18.5 về ký kết hợp đồng thi công xây dựng 10 căn liên kề tại KĐT mới Bắc Cầu Hàn.	100%
31.	56/NQ-HĐQT/LICOGI18	22/7/2025	Thay đổi nội dung con dấu của Công ty do thay đổi địa giới hành chính	100%
32.	58/NQ-HĐQT/LICOGI18	24/7/2025	Phê duyệt tổng hạn mức tín dụng của Công ty năm 2025-2026	100%
33.	59/NQ-HĐQT/LICOGI18	24/7/2025	Phê duyệt giao dịch ký kết hợp đồng thi công xây dựng hạng mục cầu, đường thuộc dự án XD đường huyện ĐH02-giai đoạn 1 huyện Ninh Giang giữa Công ty với tổ chức có liên quan là Công ty LICOGI 18.6	100%
34.	61/NQ-	19/8/2025	Thông qua nội dung chỉ đạo người QLV tại	100%

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ
	HĐQT/LICOGI18		Công ty LICOGI 18.3 về việc đầu tư tài sản (xe ô tô con Lexus)	
35.	63/NQ-HĐQT/LICOGI18	12/9/2025	Thông qua nội dung chỉ đạo người QLV tại Công ty LICOGI 18.5 về việc thanh lý tài sản (xe ô tô con)	100%
36.	66/NQ-HĐQT/LICOGI18	19/8/2025	Thông qua nội dung chỉ đạo người QLV tại Công ty LICOGI 18.3 về việc đầu tư tài sản (xe ô tô con Vinfast VF6)	100%
37.	68/NQ-HĐQT/LICOGI18	9/10/2025	Thông qua nội dung chỉ đạo người QLV tại Công ty LICOGI 18.5 về việc điều chỉnh hạn mức tín dụng năm 2025 tại ngân hàng BIDV	100%
38.	70/QĐ-HĐQT/LICOGI18	19/11/2025	Quyết định về việc thành lập Chi nhánh Công ty tại Hải phòng	100%
39.	71/QĐ-HĐQT/LICOGI18	19/11/2025	Quyết định bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Công ty tại Hải phòng	100%
40.	72/QĐ-HĐQT/LICOGI18	19/11/2025	Quyết định bổ nhiệm Kế toán trưởng Chi nhánh Công ty tại Hải phòng	100%
41.	74/NQ-HĐQT/LICOGI18	27/11/2025	Quyết định về việc góp vốn thành lập Công ty CP Đại đồng Thịnh Vượng.	100%
42.	75/NQ-HĐQT/LICOGI18	27/11/2025	Quyết định về việc cử người đại diện quản lý phần vốn góp của Công tại Công ty CP Đại đồng Thịnh Vượng.	100%
43.	78/NQ-HĐQT/LICOGI18	25/12/2025	Thông qua nội dung chỉ đạo người QLV tại Công ty LICOGI 18.3 về việc thành lập chi nhánh Công ty LICOGI 18.3 tại Hải Phòng	100%
44.	80/NQ-HĐQT/LICOGI18	30/12/2025	Thông qua việc điều chỉnh tỷ lệ góp vốn vào Công ty TNHH đầu tư và phát triển CN 18.9	100%

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Thời gian là TVBKS	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lưu Bá Thái	TBKS	Cử nhân TCKT	28/04/2021	
2	Bà Nguyễn Ngọc Lan	TV.BKS	Thạc sỹ kinh tế	28/04/2021	
3	Ông Bùi Công Phách	TV.BKS	Trung cấp kế toán	28/04/2021	
4	Bà Bùi Thị Thuần	TV.BKS	Cử nhân kinh tế	24/04/2024	

2. Cuộc họp của BKS

STT	Họ và tên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lưu Bá Thái	02	100%	100%	

STT	Họ và tên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
2	Bà Nguyễn Ngọc Lan	03	100%	100%	
3	Ông Bùi Công Phách	03	100%	100%	
4	Bà Bùi Thị Thuần	03	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế quản lý công ty.
- Giám sát Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc chỉ đạo, tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Giám sát công tác hồ sơ, ghi chép kế toán; thẩm định tình hình tài chính, tài sản và kết quả kinh doanh hàng quý, bán niên và báo cáo năm trước khi trình ĐHĐCĐ.
- Giám sát tiến độ triển khai các dự án đầu tư; giám sát tình hình thực hiện hợp đồng thi công với chủ đầu tư và các hợp đồng kinh tế khác; Giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật đối với các giao dịch giữa công ty với đối tượng có liên quan.
- Giám sát công tác công bố thông tin đối với công ty niêm yết cổ phiếu.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

- Ban kiểm soát được HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty bố trí phòng làm việc riêng với đầy đủ phương tiện làm việc.
- HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban Công ty tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát thường xuyên; cung cấp đầy đủ thông tin và tài liệu phản ánh công tác điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.
- Ban kiểm soát tham gia cùng Ban Tổng Giám đốc thường xuyên nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ công ty khi pháp luật có sự thay đổi.
- Ban kiểm soát thường xuyên tư vấn, trao đổi nghiệp vụ chuyên môn với cán bộ công ty
- Ban kiểm soát tham dự và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp sơ kết, tổng kết hoạt động kinh doanh của Công ty do Tổng Giám đốc/HĐQT tổ chức.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Bùi Thanh Tuyên		Th.sỹ, KSXD cầu đường	Tổng giám đốc	31/08/2019	
2.	Ông Nguyễn Xuân Hưng		KSXD cầu hầm	Phó TGĐ	31/08/2019	
3.	Ông Nguyễn Ngọc Chung		KSXD cầu hầm	Phó TGĐ	31/08/2019	
4.	Ông Hà Hồng Quang		KSXD cầu đường	Phó TGĐ	31/08/2019	
5.	Ông Dương Quốc Khánh		KSXD cầu đường	Phó TGĐ	31/08/2019	
6.	Bà Nguyễn T. Kim Xinh		Cử nhân kinh tế	Phó TGĐ	06/05/2021	
7.	Ông Đặng Long Diệp		KSXD - Cử nhân QTKD	Phó TGĐ	16/09/2021	
8.	Ông Ngô Văn Nam		Kỹ sư kinh tế xây dựng	Phó TGĐ	01/01/2022	
9.	Ông Phùng Văn Thanh		Kỹ sư kinh tế xây dựng	Phó TGĐ	01/01/2022	
10.	Ông Nguyễn Minh Thi		Cử nhân luật	Phó TGĐ	05/06/2023	
11.	Ông Bùi Văn Việt		Kỹ sư XD cầu đường	GD VPĐD phía nam	06/05/2024	
12.	Ông Nguyễn Xuân Sơn		Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Phó Tổng giám đốc	01/03/2025	

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG-NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Đỗ Thị Nhung		Cử nhân kinh tế	31/08/2019	

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY: Không

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

7.1. Danh sách các tổ chức có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
1	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.1 (LICOGI 18.1)	Công ty con	5700668909 cấp ngày 16/7/2025 tại Sở tài chính tỉnh Quảng Ninh.	Tầng 3, LICOGI 18.1 Tower, đường Trần Quốc Nghiễn, Phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	2007			
2	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.3 (LICOGI 18.3)	Công ty con	0900273641 cấp ngày 14/7/2025 tại Sở tài chính tỉnh Hưng Yên.	Số 98, đường Nguyễn Văn Linh, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên,	2007			
3	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.5 (LICOGI 18.5)	Công ty con	0102326843 cấp ngày 26/7/2025 tại Sở tài chính TP. Hà Nội	Toà N04B-T2, Khu đoàn ngoại giao, phường Xuân Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam	2007			
4	Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng số 18.6 (LICOGI 18.6)	Công ty con	0109102507 cấp ngày 11/6/2025 tại Sở tài chính TP. Hà Nội	Tầng I và II tòa nhà LICOGI 18, KCN Quang Minh, Xã Quang Minh, TP Hà Nội, Việt Nam	2020			
5	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.7 (LICOGI 18.7)	Công ty LK	0800447189 cấp ngày 31/7/2025 tại Sở tài chính Hải phòng	Số 245, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Lê Thanh Nghị, Tp. Hải Phòng, Việt Nam	2009			
6	Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng số 18.8 (LICOGI 18.8)	Công ty con	0109788124 cấp ngày/ 20/1/2025 tại Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Tầng 7, số 471 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội, Việt Nam	2021			
7	Công ty cổ phần năng lượng Mường Khương	Công ty con	5300794472 cấp ngày/ 09/10/2024 tại Sở KH&ĐT tỉnh Lào Cai	Thôn Cốc Cáng, Xã Pha Long, Tỉnh Lào Cai, Việt Nam.	2024			
8	Công Ty TNHH Đầu Tư Và Phát Triển Công Nghiệp 18.9 (LICOGI 18.9)	Công ty con	0110867349 cấp ngày 08/10/2024 tại Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Tầng 7, số 471 đường Nguyễn Trãi, P. Thanh Liệt, Tp. Hà nội, Việt Nam	2024			
9	Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc (VPID)	Cổ đông lớn	2500222004 cấp ngày 15/8/2025 tại Sở tài chính tỉnh phú thọ	KCN Khai quang, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ	2018			

7.2. Giao dịch giữa Công ty với tổ chức có liên quan của công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

a. Giao dịch giữa Công ty với tổ chức có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/QĐ của HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (VND)
1.	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1 (LICOGI 18.1)	Công ty con	5700668909 cấp ngày 16/7/2025 tại Sở tài chính tỉnh Quảng Ninh.	22/4/2025	25/NQ-HĐQT/LICOGI 18 ngày 11/04/2025	Giao nhận thầu xây lắp 10 căn nhà ở liên kế thuộc dự án xây dựng nhà ở thấp tầng tại khu đô thị mới Bắc Cầu Hàn	10.893.683.000
2.	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.3 (LICOGI 18.3)	Công ty con	0900273641 cấp ngày 14/7/2025 tại Sở tài chính tỉnh Hưng Yên.	10/04/2025	23/NQ-HĐQT/LICOGI 18 ngày 09/04/2025	Hợp đồng vay vốn để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh	51.500.000.000
3.	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.5 (LICOGI 18.5)	Công ty con	0102326843 cấp ngày 26/7/2025 tại Sở tài chính Hà Nội	03/04/2025	05/NQ-HĐQT/LICOGI 18 ngày 17/02/2025	Ký kết các hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai tại DA KĐT Bắc Cầu Hàn.	52.000.000.000
4.	Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng số 18.6 (LICOGI 18.6)	Công ty con	0109102507 cấp ngày 11/6/2025 tại Sở tài chính Tp.Hà Nội	21/7/2025	55/NQ-HĐQT ngày 21/7/2025	Ký kết hợp đồng thi công xây dựng tại dự án KĐT mới Bắc Cầu Hàn	14.246.664.000
				28/2/2025	12/NQ-HĐQT/LICOGI 18 ngày 27/02/2025	Hợp đồng vay vốn để phục vụ SXKD.	2.000.000.000
				26/3/2025	18/NQ-HĐQT/LICOGI 18 ngày 26/03/2025	Hợp đồng thi công xây dựng hạng mục 23 căn liên kế tại dự án Nhà ở thấp tầng tại KĐT Bắc Cầu Hàn.	25.539.989.000
				24/7/2025	59/NQ-HĐQT ngày 24/7/2025	hợp đồng thi công xây dựng hạng mục cầu thuộc dự án XD đường huyện DH02-GĐ 1 huyện Ninh Giang	47.766.678.650
5.	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.7 (LICOGI 18.7)	Công ty con	0800447189 cấp ngày/ 31/7/2025 tại Sở tài chính Hải phòng	08/4/2025	21/NQ-HĐQT/LICOGI 18 ngày 03/04/2025	Hợp đồng thi công xây dựng hạng mục 13 căn liên kế tại dự án Nhà ở thấp tầng KĐT Bắc Cầu Hàn.	14.499.064.000
6.	Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng số 18.8 (LICOGI 18.8)	Công ty con	0109788124 cấp ngày/ 20/1/2025 tại Sở KH&ĐT Tp.Hà Nội	19/3/2025	19/NQ-HĐQT/LICOGI 18 ngày 26/03/2025	Hợp đồng thi công xây dựng hạng mục 14 căn liên kế tại dự án Nhà ở thấp tầng KĐT Bắc Cầu Hàn.	15.825.531.000

b. Giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với cty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/QĐ của HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch, tổng giá trị giao dịch
Công ty CP phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc	Cổ đông lớn	2500222004 cấp ngày 15/8/2025 tại Sở tài chính tỉnh Phú Thọ	25/3/2025	16/NQ-HĐQT/LICOGI 18 ngày 17/03/2025	Ký kết hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai tại dự án KĐT mới Bắc Cầu Hàn. Tổng giá trị giao dịch: 172.463.842.000 đồng
			14/7/2025	50/NQ-HĐQT ngày 14/7/2025	Ký kết hợp đồng chuyển nhượng QSD đất căn LK02-44 tại dự án KĐT mới Bắc Cầu Hàn. Tổng giá trị giao dịch 1.790.300.000 đồng

7.3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

7.4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

- Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Đã nêu tại mục b khoản 7.2.
- Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có
- Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

8.1. Danh sách và số lượng cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (số lượng cổ phiếu theo báo cáo của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ đến hết ngày 31/12/2025)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
1	Nguyễn Xuân Hưng		CT.HĐQT- PTGD			366.400	0,801%	
1.1.	Nguyễn Thị Hải Quỳnh		Không			0	0	Vợ
1.2.	Nguyễn Mai Chi		Không			1.800	0,0039%	Con gái
1.3.	Nguyễn Xuân Long		Không			0	0	Con trai
1.4.	Nguyễn Xuân Nhật Minh		Không			0	0	Con trai
1.5.	Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng số 18.6.		(Thối giữ chức vụ Chủ tịch LICOGI 18.6 từ 3/6/2025)			0	0	TC có liên quan
1.6.	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.5		CT.HĐQT LICOGI 18.5			0	0%	TC có liên quan
2	Bùi Thanh Tuyền		TV.HĐQT- TGD			22.730.769	49,7%	
	Bùi Thanh Tuyền		TV.HĐQT- TGD			429.698	0,939%	
2.1.	Nguyễn Thị Kim Xinh		P.TGD			433.917	0,95%	Vợ
2.2.	Bùi Thanh Thái		Không			240	0,0005	Con trai
2.3.	Bùi Phương Hà		Nhân viên			0	0	Con gái
2.4.	Bùi Thị Chuyên		Không			0	0	Mẹ vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
2.5.	Bùi Văn Tiến		Không			37.448	0,0818	Em trai
2.6.	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.1		CT.HĐQT LICOGI 18.1			0	0	TC có liên quan
2.7.	Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng số 18.8		TV.HĐTV LICOGI 18.8			0	0	TC có liên quan
2.9	Công Ty TNHH Đầu Tư Và Phát Triển Công Nghiệp 18.9		TV.HĐTV LICOGI 18.9			0	0	Tổ chức có liên quan
3	Đặng Văn Giang		TV.HĐQT			828.796	1,81%	
3.1.	Đỗ Thị Hoan		Không			50	0	Vợ
3.2.	Đặng Mạnh Cường		Không			0	0	Con trai
3.3.	Đặng Thị Lan Hương		Không			0	0	Con gái
3.4.	Đặng Thị Quỳnh Trang		Nhân viên			0	0	Con gái
3.5.	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.3		CT.HĐQT LICOGI 18.3			0	0	TC có liên quan
4	Trịnh Việt Dũng		TV.HĐQT			355.200	0,78%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
4.1.	Tạ Phạm Bích Thủy		Không			0	0	Vợ
4.2.	Trịnh Việt Hà		Không			0	0	Con trai
4.3.	Trịnh Quỳnh Mai		Không			0	0	Con gái
4.4.	Trịnh Việt Cường		Không			0	0	Em trai
4.5.	Trịnh Hồng Ngọc		Không/None			0	0	Em gái
4.6.	Công ty CP phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc		TV.HĐQT					TC có liên quan
5	Nguyễn Ngọc Chung		TVHĐQT- PTGD			13.080	0,0285%	
5.1.	Lê Thị Mai		Không			0	0	Vợ
5.2.	Nguyễn Ngọc Minh Châu		Không			0	0	Con gái
5.3.	Nguyễn Ngọc Minh Khuê		Không			0	0	Con gái
5.4.	Nguyễn Lê Minh Khang		Không			0	0	Con trai
6	Lưu Bá Thái		Trưởng BKS			58.092	0,13%	
6.1.	Vũ Thị Tuyết		Không			5.400	0,0118	Vợ
6.2.	Lưu Bá Dũng		Không			0	0	Con trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
6.3.	Lưu Hoàng Nam		Không			0	0	Con trai
6.4.	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.3		TBKS LICOI 18.3			0	0	TC có liên quan
6.5	Công ty cổ phần năng lượng Mường Khương		TBKS Cty Mường Khương			0	0	TC có liên quan
7	Nguyễn Ngọc Lan		TVBKS			0	0	
7.1.	Vũ Anh Tuấn		Không			0	0	Chồng
7.2.	Vũ Anh Minh		Không			0	0	Con trai
7.3.	Vũ Anh Sơn		Không			0	0	Con trai
7.4.	Công ty CP phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc		TV.HĐQT Cty VPID			4.141.668	9,05%	TC có liên quan
8	Bùi Công Phách		TV.BKS			24.760	0,054%	
	Bùi Công Phách		TV.BKS			13.500	0,029%	
8.1.	Ngô Thị Hiền		Không			0	0%	Vợ
8.2.	Bùi Công Đạt		Không			0	0%	Con trai
8.3.	Bùi Thị Lan		Không			0	0%	Con gái
8.4.	Bùi Thị Phương		Không			0	0%	Con gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
8.5.	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.5		TBKS LICOI 18.5			0	0%	TC có liên quan
8.6.	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.1		TV.BKS LICOI 18			0	0%	TC có liên quan
8.7.	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.3		TV.BKS LICOI 18.3			0	0%	TC có liên quan
8.8	Công ty cổ phần năng lượng Mường Khương		TV.BKS Cty Mường Khương			0	0	TC có liên quan
9	Bùi Thị Thuận		Thành viên BKS			5.280	0,0011%	
9.1.	Lê Đình Công		Không			0	0%	Chồng Husband
9.2.	Lê Đức Anh		Không			0	0%	Con trai
9.3.	Lê Bảo Châu		Không			0	0%	Con gái
9.4.	Nguyễn Thị Thuý		Không			0	0%	Mẹ đẻ
9.5.	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.3		TV.BKS LICOI 18.3			0	0%	TC có liên quan
9.6.	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.5		TV.BKS LICOI 18.5			0	0%	TC có liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
9.7.	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.7		TV.BKS LICOI 18.7			0	0%	TC có liên quan
10	Dương Quốc Khánh		Phó Tổng giám đốc			40.012	0,087%	
10.1.	Trịnh Thị Hằng		Không			0	0%	Vợ
10.2.	Dương Khánh Chi		Không			0	0%	Con gái
10.3.	Dương Hùng Anh		Không			0	0%	Con trai
10.4.	Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng số 18.8		TV.HĐTV LICOI 18.			0	0%	TC có liên quan
11	Hà Hồng Quang		Phó Tổng giám đốc			2.100	0,0046%	
11.1.	Nguyễn Thị Liên		Không			0	0%	Vợ
11.2.	Hà Liên Trang		Không			0	0%	Con gái
11.3.	Hà Quang Trường		Không			0	0%	Con trai
11.4.	Hà Gia Bảo		Không			0	0%	Con trai
12	Nguyễn Thị Kim Xinh		Phó Tổng giám đốc			208.317	0.46%	
	Nguyễn Thị Kim Xinh		Phó Tổng giám đốc			225.600	0,49%	
12.1.	Bùi Thanh Tuyền		TGĐ			23.160.467	50,64%	Chồng
12.2.	Bùi Thanh Thái		Không			240	0,0005	Con trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
12.3.	Bùi Phương Hà		Nhân viên			0	0	Con gái
12.4.	Bùi Thị Chuyên		Không			0	0	Mẹ đẻ
12.5.	Bùi Văn Tiến		Không			37.448	0,0818	Em chồng
12.6.	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.3		TV.HĐQT LICOGI 18.3			0	0	TC có liên quan
12.7.	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.7		TV.HĐQT LICOGI 18.7			0	0	TC có liên quan
12.8.	Công ty CP năng lượng Mường Khương		CT.HĐQT Cty Mường Khương			0	0	TC có liên quan
13	Đặng Long Diệp		Phó Tổng giám đốc			3.120	0,0068%	
13.1.	Nguyễn Thị Quảng Trang		Không			0	0%	Vợ
13.2.	Đặng Tuấn Phong		Không			0	0%	Con trai
13.3.	Đặng Long Nguyễn		Không			0	0%	Con trai
13.4.	Đặng Long Chiêu		Không			0	0%	Bố đẻ
13.5.	Lê Thị Linh		Không			0	0%	Mẹ đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
14	Ngô Văn Nam		Phó Tổng giám đốc			75.960	0,166%	
	Ngô Văn Nam		Phó Tổng giám đốc			501.000	1,095%	
14.1.	Nghiêm Thị Phương		Không			0	0%	Vợ
14.2.	Ngô Trường Giang		Không			0	0%	Con trai
14.3.	Ngô Ngọc Hà		Không			0	0%	Con gái
14.4.	Ngô Nam Việt		Không			0	0%	Con trai
14.5.	Ngô Đắc Trinh		Không			0	0%	Bố đẻ
14.6.	Hoàng Thị Tâm		Không			0	0%	Mẹ đẻ
14.7.	Nghiêm Đình Chương		Không			0	0%	Bố vợ
14.8.	Mai Thị Lan		Không			0	0%	Mẹ vợ
14.9.	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.5		TV.HĐQT LICOGI 18.5			0	0%	Tổ chức có liên quan
14.10	Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng số 18.6.		Chủ tịch LICOGI 18.6 (Từ 3/6/2025)			0	0	Công ty con
15	Phùng Văn Thanh		Phó Tổng giám đốc			0	0%	
15.1.	Nguyễn Thị Hương		Không			0	0%	Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
15.2.	Phùng Nguyễn Ngọc Long		Không			0	0%	Con trai
15.3.	Phùng Phương Thảo		Không			0	0%	Con gái
15.4.	Phùng Văn Thịnh		Không			0	0%	Bố đẻ
15.5.	Phùng Văn Hà		Không			0	0%	Anh trai
16	Nguyễn Minh Thi		Phó TGD			0	0%	
16.1.	Long Thị Bình Nguyễn		Không			0	0%	Vợ
16.2.	Nguyễn Long Trường An		Không			0	0%	Con trai
16.3.	Nguyễn Khánh Chi		Không			0	0%	Con gái
16.4.	Nguyễn Xuân Thành		Không			0	0%	Bố đẻ
16.5.	Nguyễn Thị Diễm		Không			0	0%	Mẹ đẻ
16.6.	Long Thế Bảo		Không			0	0%	Bố vợ
16.7.	Trần Thị Thoi		Không			0	0%	Mẹ vợ
16.8.	Nguyễn Đức Trung		Không			0	0%	Anh trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
17	Nguyễn Xuân Sơn		Phó TGĐ			0	0	
17.1.	Vũ Thị Thu Hường		Không			0	0	Vợ
17.2.	Nguyễn Quỳnh Anh		Không			0	0	Con gái
17.3.	Nguyễn Quốc Huy		Không			0	0	Con trai
17.4.	Nguyễn Xuân Trường		Không			0	0	Anh Trai
17.5.	Nguyễn Thu Thủy		Không			0	0	Chị gái
17.6.	Nguyễn Thu Hương		Không			0	0	Chị gái
18	Bùi Văn Việt		GD.VPĐD phía nam			6.500	0,014%	
18.1.	Bùi Thị Hoa		Không			0	0%	Vợ
18.2.	Bùi Phú Trọng		Không			0	0%	Con trai
18.3.	Bùi Thu Thảo		Không			0	0%	Con gái
18.4.	Bùi Thế Bảo		Không			0		Con trai
18.5.	Bùi Văn Viễn		Không			53.940	0,117	Em trai
19	Đỗ Thị Nhung		KTT - UQCBTT			107.040	0,234%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
	Đỗ Thị Nhung		KTT - UQCBTT			360.000	0,787%	
19.1.	Nguyễn Trọng Hiếu		Không			0	0%	Chồng
19.2.	Bùi Mai Chi		Không/None			0	0%	Con gái
19.3.	Đỗ Duy Huỳnh		Không/None			0	0%	Bố đẻ
19.4.	Đặng Thị Thiệu		Không/None			0	0%	Mẹ đẻ
19.5.	Đỗ Văn Quân		Không/None			0	0%	Em trai
20	Vũ Thị Thu Thủy		Người PT QTCT			9.000	0,019%	
20.1	Trần Quang Dũng		Không/none			0	0%	Con trai

8.2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty (theo báo cáo của NNB và NCLQ với NNB tính từ thời điểm báo cáo bán niên 2025 (đầu kỳ) đến 31/12/2025 (cuối kỳ)):

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số CP	Tỷ lệ %	Số CP	Tỷ lệ %	
1	Đặng Văn Giang	TV.HĐQT	904.896	1,978	828.796	1,81	Cơ cấu danh mục đầu tư
2	Hà Hồng Quang	Phó TGD	-	-	2.100	0,0046	Đầu tư mới
3	Đặng Long Diệp	Phó TGD	18.120	0,0396	3.120	0,0068	Cơ cấu danh mục đầu tư
4	Nguyễn Ngọc Chung	TV.HĐQT-PTGD	13.680	0,0299	13.080	0,0285	Cơ cấu danh mục đầu tư
5	Vũ Thị Thu Thủy	Người PT QTCT	8.400	0,018	9.000	0,019	Cơ cấu danh mục đầu tư
6	Bùi Công Phách	TV.BKS	23.760	0,051	24.760	0,054	Cơ cấu danh mục đầu tư
7	Nguyễn Xuân Hưng	CT.HĐQT	414.000	0,905	366.400	0,801	Cơ cấu danh mục đầu tư
8	Bùi Văn Tiến	NCLQ với ông Bùi Thanh Tuyên-TV.HĐQT	64.248	0,140	37.448	0,0818	Cơ cấu danh mục đầu tư
9	Bùi Văn Việt	GĐ VPDD	-	-	6.500	0,014	Đầu tư mới
10	Bùi Văn Viễn	NCLQ với ông Bùi Văn Việt	54.240	0,118	53.940	0,117	Cơ cấu danh mục đầu tư

IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC: Không có/None

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận/Recipients:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.



NGUYỄN XUÂN HƯNG